

Số: /KH-UBND

Thụy Hùng, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã Thụy Hùng, tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch 278/KH-UBND ngày 13/7/2025 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND xã Thụy Hùng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tổ chức triển khai, kết nối, cập nhật và khai thác CSDLQG về XLVPHC tập trung, thống nhất trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phục vụ quá trình chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

2. Thực hiện chỉ đạo, điều hành; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị liên quan; rút ngắn quy trình, thủ tục; qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ trong tổ chức triển khai, kết nối, chuẩn hóa dữ liệu và tham gia xây dựng CSDLQG về XLVPHC theo thẩm quyền.

3. Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật; tổ chức triển khai, kết nối, chuẩn hóa dữ liệu và tham gia xây dựng CSDLQG về XLVPHC chặt chẽ, công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình triển khai xây dựng.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tổ chức triển khai, kết nối và tham gia xây dựng phiên bản nền tảng CSDLQG về XLVPHC theo lộ trình của Trung ương phù hợp với mô hình tập trung, thống nhất, dùng chung trên địa bàn tỉnh; bảo đảm khả năng tiếp nhận, tạo lập, cập nhật, kết nối, đồng bộ và khai thác dữ liệu bước đầu phục vụ quản lý nhà nước.

b) Chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, danh mục dùng chung, cấu trúc dữ liệu, biểu mẫu, phương thức kết nối, cập nhật, khai thác dữ liệu XLVPHC; áp dụng thống nhất cho giai đoạn thử nghiệm và mở rộng triển khai trong năm 2026.

c) Kiểm nghiệm mô hình kết nối, chia sẻ, phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; ưu tiên cập nhật, đồng bộ dữ liệu phát sinh mới; từng bước chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu lịch sử theo mức độ sẵn sàng, khả năng chuẩn hóa và giá trị khai thác.

d) Hình thành cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các cơ quan, phòng, ban, ngành có liên quan trong việc tạo lập, cập nhật, kiểm tra, khai thác, sử dụng dữ liệu XLVPHC.

đ) Tổng kết kết quả triển khai năm 2026 làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định mô hình vận hành chính thức, phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống trong giai đoạn tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan; xác định cụ thể sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành, chế độ kiểm tra, báo cáo; đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

b) Bảo đảm nguyên tắc “một dữ liệu - một lần tạo lập - dùng nhiều lần”; dữ liệu được cập nhật đúng nguồn, đúng thẩm quyền, đúng mục đích, thường xuyên, đầy đủ, chính xác, an toàn.

c) Bảo đảm việc khai thác CSDLQG về XLVPHC phục vụ hoạt động của các cơ quan tiến hành tổ tụng theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

d) Tận dụng tối đa hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, hiện có; tránh đầu tư trùng lặp, chồng chéo; ưu tiên kết nối, đồng bộ dữ liệu đối với nơi đã có hệ thống và cung cấp công cụ dùng chung đối với nơi chưa có hệ thống.

đ) Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu nghiệp vụ; bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác; việc phân quyền, truy cập, khai thác, chia sẻ dữ liệu phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích, được ghi nhận nhật ký và kiểm soát theo quy định.

III. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai

Triển khai đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác XLVPHC trên địa bàn xã, áp dụng biện pháp xử lý hành chính, quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu XLVPHC. Phạm vi triển khai được phân theo mức độ sẵn sàng về pháp lý, nghiệp vụ, dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và nhân sự của từng cơ quan.

2. Thời gian thực hiện

Triển khai thử nghiệm, mở rộng vận hành CSDLQG về XLVPHC trong năm 2026 (*từ tháng 6/2026 đến hết tháng 12/2026*), gồm 03 giai đoạn:

a) *Giai đoạn 1*: Chuẩn bị, thử nghiệm hẹp từ tháng 6/2026 đến tháng 8/2026. Tập trung rà soát, chuẩn bị điều kiện hạ tầng, dữ liệu và nhân lực để sẵn sàng kết nối theo yêu cầu của Bộ Công an.

b) Giai đoạn 2: Thử nghiệm mở rộng từ tháng 9/2026 đến tháng 10/2026. Mở rộng kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với các đơn vị tham gia thử nghiệm mở rộng.

c) Giai đoạn 3: Mở rộng triển khai, vận hành trên địa bàn xã từ tháng 11/2026 đến tháng 12/2026

Việc hoàn thành CSDLQG về XLVPHC trong năm 2026 được xác định là hoàn thành phiên bản nền tảng, bảo đảm khả năng tạo lập, cập nhật, kết nối, đồng bộ, khai thác dữ liệu XLVPHC trên phạm vi toàn tỉnh ở mức độ cơ bản; chưa thay thế việc tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện đầy đủ hạ tầng, phần mềm, chức năng, dịch vụ, điều kiện vận hành ổn định theo quy định của pháp luật về đầu tư công, công nghệ thông tin, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hoàn thiện khung pháp lý, quy trình nghiệp vụ và tiêu chuẩn kỹ thuật

1.1. Rà soát, thống kê, đánh giá hiện trạng dữ liệu và hệ thống thông tin về XLVPHC

Tiến hành rà soát, đánh giá các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm, danh mục dữ liệu đang quản lý trong lĩnh vực XLVPHC thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của mình; gửi kết quả về Công an tỉnh để tổng hợp phục vụ xây dựng CSDLQG về XLVPHC.

Nội dung rà soát, đánh giá gồm:

- Lĩnh vực XLVPHC đã có dữ liệu, có khả năng sử dụng, kết nối, chia sẻ.
- Lĩnh vực XLVPHC đã có dữ liệu nhưng chưa chuẩn hóa, chưa sử dụng được hoặc chưa đủ điều kiện kết nối.
- Lĩnh vực XLVPHC đang xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm, hệ thống thông tin.
- Lĩnh vực XLVPHC chưa có dữ liệu, cần thiết phải tạo lập, chuẩn hóa, cập nhật.

1.2. Triển khai quy trình nghiệp vụ, danh mục dùng chung, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai CSDLQG về XLVPHC

Triển khai quy trình nghiệp vụ; danh mục dùng chung; cấu trúc dữ liệu; chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu; yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu an toàn thông tin và các tài liệu liên quan để phục vụ thử nghiệm, mở rộng triển khai và vận hành bước đầu CSDLQG về XLVPHC trong năm 2026.

1.3. Rà soát, tham gia góp ý hoàn thiện quy định pháp luật về XLVPHC và CSDLQG về XLVPHC

Tham gia rà soát Luật XLVPHC, Nghị định số 20/2016/NĐ-CP và các nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu XLVPHC; trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; bảo đảm

cơ sở pháp lý cho việc vận hành CSDLQG về XLVPHC tập trung, thống nhất, dùng chung trên địa bàn xã.

1.4. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý

Các phòng, ban rà soát thông tư, các văn bản hướng dẫn, quy trình nghiệp vụ chuyên ngành có liên quan đến XLVPHC thuộc lĩnh vực quản lý; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để bảo đảm thống nhất với yêu cầu tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về XLVPHC.

1.5. Tham gia góp ý bộ chỉ tiêu, chỉ số phục vụ quản lý, phân tích, khai thác dữ liệu XLVPHC

Nghiên cứu, tham gia góp ý bộ chỉ tiêu, chỉ số phân tích dữ liệu XLVPHC phục vụ quản lý nhà nước, phòng ngừa vi phạm, phòng chống tội phạm, hoạch định chính sách và đánh giá hiệu quả XLVPHC; bảo đảm việc khai thác dữ liệu đúng thẩm quyền, đúng mục đích, an toàn, bảo mật, tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Về hạ tầng kỹ thuật, kết nối và ký số

Chuẩn bị, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ thông tin, kênh truyền, trực tích hợp, nền tảng kết nối, ký số phục vụ triển khai CSDLQG về XLVPHC theo từng giai đoạn.

Nội dung thực hiện gồm:

- Bảo đảm kênh truyền kết nối trong UBND xã qua mạng BCAnet, mạng truyền số liệu chuyên dùng, Internet và các kênh truyền phù hợp khác.
- Rà soát, chuẩn bị các trực tích hợp, nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ kết nối với hệ thống của các phòng, ban, ngành trong UBND xã.
- Bảo đảm điều kiện ký số, xác thực điện tử, phân quyền truy cập, quản lý tài khoản người dùng.
- Rà soát, nâng cấp, bổ sung hạ tầng theo phạm vi triển khai từng giai đoạn nhất là giai đoạn mở rộng, triển khai, vận hành theo phạm vi được phân công.

3. Về dữ liệu, phần mềm

3.1. Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng dữ liệu, danh mục, phần mềm của các đơn vị có chức năng XLVPHC

Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng dữ liệu, danh mục, phần mềm, hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị có chức năng XLVPHC; ưu tiên các đơn vị tham gia giai đoạn thử nghiệm, sau đó mở rộng trong UBND xã.

3.2. Triển khai, tham gia góp ý thống nhất danh mục dùng chung, chuẩn dữ liệu và yêu cầu kết nối

Triển khai, tham gia góp ý thống nhất danh mục dùng chung, chuẩn dữ liệu, mã định danh, cấu trúc thông tin, yêu cầu kết nối, đồng bộ, chia sẻ giữa CSDLQG về XLVPHC với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của sở, ngành, địa phương;

bảo đảm nguyên tắc một dữ liệu được tạo lập một lần, quản lý thống nhất, chia sẻ, khai thác theo thẩm quyền.

3.3. Thực hiện kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu

Tổ chức kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu XLVPHC từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung, hệ thống thông tin của các phòng, ban UBND xã về CSDLQG về XLVPHC.

Bước 1: Chuẩn bị các điều kiện về phần mềm, hạ tầng phần cứng, hệ thống thông tin chuẩn bị cho triển khai, kết nối, cập nhật, khai thác dữ liệu với CSDLQG về XLVPHC.

Bước 2: Kết nối thử nghiệm tại đơn vị do Công an tỉnh chủ trì.

Bước 3: Kết nối, đồng bộ dữ liệu.

3.4. Sử dụng phần mềm nghiệp vụ phục vụ triển khai, vận hành CSDLQG về XLVPHC

Phần mềm nghiệp vụ phục vụ tạo lập, cập nhật, quản lý, kết nối, đồng bộ, khai thác dữ liệu XLVPHC. Bố trí cán bộ trực tiếp sử dụng và vận hành phần mềm kiểm thử tại địa phương trên nền tảng hạ tầng sẵn có.

4. Về an ninh, an toàn thông tin bảo vệ dữ liệu

Tổ chức kiểm tra, đánh giá an ninh, an toàn thông tin đối với hạ tầng, phần mềm, mã nguồn, dữ liệu kết nối, tài khoản, phân quyền và hệ thống; bảo đảm đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trước khi vận hành theo từng giai đoạn. Thực hiện đánh giá, kiểm soát an ninh, an toàn thông tin đối với hệ thống trước khi tiếp nhận, vận hành; trực tiếp rà soát, kiểm tra tính hợp pháp về bản quyền đối với toàn bộ phần mềm, ứng dụng và hệ điều hành của các thiết bị được kết nối.

Nội dung thực hiện gồm:

- Kiểm tra, đánh giá an toàn kết nối giữa CSDLQG về XLVPHC với hệ thống của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Kiểm tra phân quyền, quản lý tài khoản, nhật ký truy cập, khai thác dữ liệu.
- Đánh giá phương án bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu nhạy cảm, dữ liệu nghiệp vụ.

5. Tổ chức tập huấn quy trình nghiệp vụ và sử dụng phần mềm

Tổ chức tập huấn cho cán bộ của các phòng ban trong UBND xã tham gia thử nghiệm, mở rộng triển khai và vận hành bước đầu CSDLQG về XLVPHC; bảo đảm cán bộ nắm được quy trình nghiệp vụ, quy định cập nhật, kết nối, khai thác dữ liệu, sử dụng phần mềm, ký số, bảo mật tài khoản và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu.

6. Đối với các phòng, đơn vị tham gia trong UBND xã

Các đơn vị có liên quan chủ động chuẩn bị điều kiện triển khai, kết nối, cập nhật, khai thác dữ liệu với CSDLQG về XLVPHC.

Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, hợp pháp của dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình tạo lập, cập nhật, đồng bộ lên CSDLQG về XLVPHC.

Các điều kiện tối thiểu gồm:

- Hạ tầng, kênh truyền kết nối với CSDLQG về XLVPHC với Bộ Công an.
- Máy tính trạm, thiết bị ký số, tài khoản, nhân sự vận hành, khai thác.
- Dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm XLVPHC thuộc phạm vi quản lý.
- Đầu mối kỹ thuật, đầu mối nghiệp vụ phối hợp với Công an tỉnh.
- Phương án bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu.
- Báo cáo hiện trạng, tiến độ kết nối, cập nhật dữ liệu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất xử lý.

Đối với đơn vị đã có hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu XLVPHC thì thực hiện chuẩn hóa, kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDLQG về XLVPHC. Đối với đơn vị chưa có hệ thống, phần mềm thì sử dụng phần mềm, công cụ dùng chung cho CSDLQG về XLVPHC cung cấp, được phân quyền phù hợp.

7. Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai năm 2026 và đề xuất phương án hoàn thiện giai đoạn tiếp theo

Trên cơ sở kết quả thử nghiệm, mở rộng triển khai và vận hành, đánh giá kết quả triển khai CSDLQG về XLVPHC trong năm 2026; làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc; đề xuất phương án hoàn thiện mô hình quản lý, vận hành, đầu tư, nâng cấp, mở rộng chức năng, dịch vụ, hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và cơ chế phối hợp trong giai đoạn tiếp theo.

8. Tiếp nhận trang thiết bị, phần mềm tiêu chuẩn để chính thức triển khai hệ thống CSDLQG về XLVPHC

Tiếp nhận thiết bị, phần mềm, dịch vụ liên quan để triển khai lắp đặt, cài đặt và vận hành, kiểm thử hệ thống, thống kê các lỗi, sự cố xảy ra trong quá trình vận hành để hiệu chỉnh, khắc phục.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành (vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên) và các nguồn huy động hợp pháp khác (xã hội hóa, PPP, tài trợ...).

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Thực hiện **báo cáo định kỳ trước ngày 12 hằng tháng hoặc đột xuất** khi có yêu cầu về tình hình, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực TCTTKĐA06 tỉnh) để

tổng hợp, báo cáo TCTTKĐA06 Trung ương; nội dung báo cáo lồng ghép vào báo cáo Đề án 06 hàng tháng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

2. Công an xã chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng PV01, PC06 – Công an tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Công an xã;
- CPVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Biền